

Số: /TTr-CCKL

Bình Định, ngày tháng 12 năm 2021

### TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị điều chỉnh kinh phí sự nghiệp thực hiện  
Chương trình mục tiêu phát triển Lâm nghiệp bền vững năm 2021

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Căn cứ Quyết định số 886/QĐ-TTg ngày 16/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu phát triển Lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Thông tư số 62/2018/TT-BTC ngày 30/7/2018 của Bộ Tài chính Quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu Phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 890/QĐ-TTg ngày 07/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc bổ sung kinh phí cho công tác bảo vệ và phát triển rừng năm 2021 (phần nhiệm vụ chi thường xuyên tuyên bố trí trong Chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2016-2020);

Căn cứ Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 2717/QĐ-UBND ngày 29/06/2021 của UBND tỉnh Bình Định về việc phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu phát triển Lâm nghiệp bền vững năm 2021.

Thực hiện Văn bản số 7999/BNN-TCLN ngày 25/11/2021 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về kinh phí thực hiện bảo vệ và phát triển rừng năm 2021. Trong đó đề nghị UBND các tỉnh rà soát phân bổ kinh phí cho các hoạt động bảo vệ và phát triển rừng năm 2021 theo Quyết định số 890/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, tổ chức triển khai, quản lý, sử dụng kinh phí được giao hiệu quả, đúng quy định theo định mức, cơ chế chính sách hiện hành và đảm bảo không bao gồm các hoạt động bảo vệ và phát triển rừng tại Tiểu Dự án 1, Dự án 3 theo Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

Theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Bình Định có 22 xã thuộc khu vực III. Trong đó, huyện Hoài Ân có các xã Xã Đăk Mang, Bók Tới, Ân Sơn; huyện Tây Sơn có xã Vĩnh An. Như vậy các xã Xã Đăk Mang, Bók Tới, Ân Sơn và xã Vĩnh An thuộc Tiểu Dự án 1, Dự

án 3 theo Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

Để tổ chức triển khai, quản lý, sử dụng kinh phí được giao theo Quyết định số 890/QĐ-TTg ngày 07/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ đúng quy định; Chi cục Kiểm lâm đã tham mưu cho Sở Nông nghiệp và PTNT đề nghị Ban quản lý rừng phòng hộ Hoài Ân, Tây Sơn kiểm tra, rà soát khối lượng diện tích khoán bảo vệ rừng theo Quyết định số 2717/QĐ-UBND ngày 29/06/2021 của UBND tỉnh và lập kế hoạch điều chỉnh chuyển diện tích đang khoán bảo vệ rừng thuộc các xã thuộc khu vực III sang Tiểu Dự án 1, Dự án 3 theo Quyết định số 1719/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ theo chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

Trên cơ sở kết quả thực hiện kế hoạch năm 2021 Ban quản lý rừng phòng hộ Hoài Ân, Tây Sơn và đề nghị điều chỉnh kế hoạch năm 2021 của các đơn vị; Chi cục Kiểm lâm kính đề nghị Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị UBND tỉnh điều chỉnh khối lượng và kinh phí khoán bảo vệ rừng của Dự án Bảo vệ và phát triển rừng huyện Hoài Ân và Dự án Bảo vệ và phát triển rừng huyện Tây Sơn, với nội dung cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh mục IV và mục VI, Phụ lục 01 của Quyết định số 2717/QĐ-UBND ngày 29/6/2021 của UBND tỉnh cụ thể như sau:

TT	Hạng mục	Kế hoạch giao theo QĐ số 2717/QĐ-UBND ngày 29/6/2021		Đề nghị điều chỉnh tăng (+), giảm (-)		Kế hoạch sau điều chỉnh	
		Khối lượng (ha)	Thành tiền (triệu đồng)	Khối lượng (ha)	Thành tiền (triệu đồng)	Khối lượng (ha)	Thành tiền (triệu đồng)
<b>I</b>	<b><u>Dự án Bảo vệ và Phát triển rừng phòng hộ huyện Hoài Ân</u></b>	<b>16.107,82</b>	<b>2.131,411</b>	<b>-9.731,78</b>	<b>0,000</b>	<b>6.376,04</b>	<b>2.131,411</b>
<b>1</b>	<b>Khoán bảo vệ rừng</b>	<b>16.107,82</b>	<b>1.991,973</b>	<b>-9.731,78</b>	<b>0,000</b>	<b>6.376,04</b>	<b>1.991,973</b>
a	Khoán chuyển tiếp	16.107,82	1.991,973	-9.731,78	0,000	6.376,04	1.991,973
-	Khoán theo Quyết định số 886	6.341,390	820,001	34,65	1.171,972	6.376,04	1.991,973
-	Khoán theo Nghị định số 75	9.766,430	1.171,972	-9.766,43	-1.171,972		
<b>2</b>	<b>Kinh phí quản lý, kiểm tra, nghiệm thu</b>		<b>139,438</b>		<b>0,000</b>		<b>139,438</b>
<b>II</b>	<b>Dự án bảo vệ và phát triển rừng huyện Tây Sơn</b>	<b>16.124,35</b>	<b>1.912,852</b>	<b>-8.300,71</b>	<b>0,000</b>	<b>7.823,640</b>	<b>1.912,852</b>
<b>1</b>	<b>Khoán bảo vệ rừng</b>	<b>16.124,35</b>	<b>1.787,712</b>	<b>-8.300,71</b>	<b>0,000</b>	<b>7.823,640</b>	<b>1.787,712</b>
a	Khoán chuyển tiếp	16.124,35	1.787,712	-8.300,71	0,000	7.823,640	1.787,712
-	Khoán theo Quyết định số 886	4.907,02	441,632	2.916,62	1.346,080	7.823,640	1.787,712
-	Khoán theo Nghị định số 75	11.217,33	1.346,080	-11.217,33	-1.346,080	0,000	0,000
<b>2</b>	<b>Kinh phí quản lý kiểm tra nghiệm thu</b>		<b>125,140</b>		<b>0,000</b>		<b>125,140</b>

(Chi tiết có Phụ lục 01 kèm theo)

Các nội dung khác vẫn giữ nguyên theo Quyết định số 2717/QĐ-UBND ngày 29/6/2021 của UBND tỉnh.

Chi cục Kiểm lâm kính đề nghị Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn  
xem xét, quyết định./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Lãnh đạo Chi cục;
- Lưu: VT, QBPTR.

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**

**Huỳnh Ngọc Bảo**



